

THỰC TRẠNG SỨC MẠNH TRONG NÉM LỰU ĐẠN, HỌC PHẦN GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH CỦA NAM SINH VIÊN NĂM THỨ NHẤT TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC

Nguyễn Thị Hiền⁽¹⁾
Nguyễn Thu Hoàng⁽²⁾

Thông tin bài báo:

Ngày nhận bài: 25/07/2025

Ngày phản biện: 24/08/2025

Ngày đăng: 29/09/2025

Tác giả liên hệ:

Nguyễn Thị Hiền

Email: hienchisport@gmail.com

Tập 2, số 5 (2025), trang 53-56

DOI: <https://doi.org/10.64024/upes13864>

Bản quyền © 2025. Bài báo này là công bố Truy cập Mở (Open Access) và được phân phối theo các điều khoản của Creative Commons Attribution-NonCommercial 4.0 International (CC BY-NC 4.0).

Tóm tắt:

Thông qua các phương pháp nghiên cứu khoa học thường quy chúng tôi đã xác định được 06 test phản ánh 03 thuộc tính sức mạnh và xây dựng được bộ tiêu chuẩn đánh giá sức mạnh của nam sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Điện Lực trong ném lựu đạn, học phần Giáo dục quốc phòng và an ninh (GDQP&AN). Kết quả kiểm tra cho thấy, đa số sinh viên chỉ đạt mức trung bình, tỷ lệ sinh viên đạt trình độ sức mạnh ở loại giỏi, khá còn thấp.

Từ khóa: Sức mạnh, ném lựu đạn, nam sinh viên, GDQP&AN.

The reality of strength in grenade throwing, national defense and security education course of first-year male students at the University of Electricity

Nguyen Thi Hien⁽¹⁾
Nguyen Thu Huang⁽²⁾

Article Information:

Received: 25/07/2025

Review date: 24/08/2025

Published: 29/09/2025

Corresponding Author:

Nguyen Thi Hien

Email: hienchisport@gmail.com

Vol.2, Issue 5 (2025), pp 53-56

DOI: <https://doi.org/10.64024/upes13864>

Copyright © 2025. This is an Open Access article distributed under the terms of the Creative Commons Attribution-NonCommercial 4.0 International (CC BY-NC 4.0).

Summary:

Through conventional scientific research methods, we have identified 06 tests reflecting 03 strength attributes and built a set of standards to assess the strength of first-year male students of the University of Electricity in grenade throwing, National Defense and Security Education course. The test results show that the majority of students only achieved average levels, the percentage of students achieving excellent and fair strength levels is still low.

Keywords: Strength, grenade throwing, male student, National Defense and Security Education.

⁽¹⁾ThS, Trường Đại học Hàng hải Việt Nam

⁽²⁾TS, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

ĐẶT VẤN ĐỀ

Học phần GDQP&AN giữ vai trò chủ chốt trong việc giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với việc thực hiện nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, góp phần giáo dục cho học sinh, sinh viên lòng yêu nước, bồi dưỡng niềm tự hào tự tôn dân tộc. Sinh viên ở các trường đại học, cao đẳng là lực lượng hùng hậu, có sức khỏe, có trình độ học vấn, có tiềm năng sáng tạo, có khả năng tiếp cận và làm chủ khoa học kỹ thuật hiện đại, chủ nhân tương lai của đất nước. Tuy nhiên, một bộ phận không nhỏ sinh viên đã và đang bị tác động bởi mặt trái của cơ chế thị trường, có những biểu hiện xuống cấp về lối sống, dễ bị kẻ xấu kích động, lôi kéo. Với mục tiêu giáo dục toàn diện, GDQP&AN đã tạo những cơ hội thiết thực cho thế hệ trẻ tu dưỡng về phẩm chất đạo đức, rèn luyện và hoàn thiện bản thân thông qua các giờ học thực hành trên thao trường.

Tại Trường Đại học Điện Lực, học phần GDQP&AN được giảng dạy ngay trong năm thứ nhất với các kiến thức cơ bản về đường lối quốc phòng, an ninh của Đảng và công tác quản lý nhà nước về quốc phòng, an ninh... đồng thời trang bị kỹ năng quân sự, an ninh cần thiết đáp ứng yêu cầu xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, sẵn sàng bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Thực tế công tác kiểm tra cho thấy, nam sinh viên năm thứ nhất đã hoàn thành tương đối tốt các nội dung của học phần GDQP&AN, tuy vậy, vẫn còn một số nội dung thực hành chưa đáp ứng được yêu cầu, trong đó có nội dung ném lựu đạn. Một trong những nguyên nhân chính là do sức mạnh còn hạn chế đã làm giảm hiệu quả kỹ thuật và thành tích ném.

Xuất phát từ thực tiễn trên, việc đánh giá đúng thực trạng sức mạnh trong ném lựu đạn của nam sinh viên năm thứ nhất trong học phần GDQP&AN Trường Đại học Điện lực là vấn đề tiên quyết, là cơ sở thực tiễn cho việc lựa chọn và tác động các giải pháp hữu ích nhằm nâng cao thành tích ném cho sinh viên, góp phần nâng cao chất lượng môn học và chương trình đào tạo.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu đã sử dụng các phương pháp:

phân tích và tổng hợp tài liệu, phỏng vấn tọa đàm, quan sát sự phạm và toán học thống kê.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá sức mạnh trong ném lựu đạn, học phần GDQP&AN của nam sinh viên năm thứ nhất, Trường Đại học Điện lực

1.1. Lựa chọn các test đánh giá

Để xây dựng được bộ tiêu chuẩn đánh giá, chúng tôi xác định, việc lựa chọn các test đánh giá cần đảm bảo 3 yêu cầu:

Yêu cầu 1: Các test lựa chọn phải đánh giá được các thành phần: sức mạnh tối đa, sức mạnh phản ứng, tốc độ khi thực hiện ném lựu đạn.

Yêu cầu 2: Các test được lựa chọn phải đảm bảo đủ phẩm chất của test: có hệ thống đo lường, đủ độ tin cậy và tính thông tin với đối tượng nghiên cứu.

Yêu cầu 3: Các test được lựa chọn phải có hình thức tổ chức đơn giản, phù hợp điều kiện thực tiễn của công tác giảng dạy nội dung ném lựu đạn, học phần GDQP&AN cho nam sinh viên năm nhất Trường Đại học Điện lực.

Bằng các phương pháp phân tích, tổng hợp tài liệu, kết hợp quan sát thực tiễn, phỏng vấn bằng phiếu hỏi các chuyên gia, xác định độ tin cậy, tính thông báo, chúng tôi đã xác định được 06 test hội đủ các yêu cầu để đánh giá sức mạnh trong ném lựu đạn của đối tượng nghiên cứu, gồm:

- (1) Bật nhảy giữa các hình lục giác (s)
- (2) Bật xa ba bước (m)
- (3) Ném bóng thuốc qua đầu về trước (m)
- (4) Chạy 30m XPC (s)
- (5) Co tay xà đơn (lần)
- (6) Ném lựu đạn (điểm)

1.2. Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá sức mạnh trong ném lựu đạn

Xuất phát từ thực tiễn nhà trường chưa xây dựng được bộ tiêu chuẩn đánh giá trong quá trình giảng dạy, việc xây dựng tiêu chuẩn được tiến hành theo các bước:

Bước 1: trên cơ sở các test đã được xác định, đề tài lựa chọn 50 nam sinh viên năm nhất Trường Đại học Điện lực có kết quả học tập tốt khi kết thúc học phần GDQP&AN để tiến hành kiểm tra và thu thập kết quả lập test.

Bước 2: kiểm chứng tính đại diện bằng tham số $\bar{X}$ và phân bố chuẩn kết quả lập test của mẫu

nguyên cứu, kết quả kiểm chứng đã đáp ứng được yêu cầu của thống kê, cho phép sử dụng làm căn cứ để xây dựng tiêu chuẩn.

Bước 3: bộ tiêu chuẩn đánh giá được xây dựng theo 03 hình thức: bộ tiêu chuẩn phân loại theo quy tắc 2 xích ma cho từng test; bộ tiêu chuẩn điểm đánh giá được xây dựng theo thang

độ C cho từng test và bộ tiêu chuẩn điểm đánh giá tổng hợp.

Với những test mà kết quả lập test có số đo càng nhỏ càng tốt thì kết quả sẽ được xếp theo hướng ngược lại (tức là lấy giá trị δ âm). Kết quả được trình bày tại các bảng 1, 2, 3.

Bảng 1. Tiêu chuẩn xếp loại sức mạnh trong ném lựu đạn của nam sinh viên năm nhất Trường Đại học Điện lực

TT	Test	Kém	Yếu	Trung bình	Khá	Tốt
1	Bật nhảy giữa các hình lục giác (s)	>17.34	15.79-17.34	12.66-15.78	11.10-12.67	<11.10
2	Bật xa ba bước (m)	<6.30	6.30-6.95	6.94-8.22	8.23-8.86	>8.86
3	Ném bóng thuốc qua đầu về trước (m)	<10.39	10.39-12.26	12.26-16.00	16.00-17.87	>17.87
4	Chạy 30m XPC (s)	>4.88	4.88-4.60	4.60-4.04	4.04-3.76	<3.76
5	Co tay xà đơn (lần)	<-2.88	-2.88-3.18	3.18-15.30	15.30-21.36	>21.36
6	Ném lựu đạn (điểm)	<654.8	654.8-728.0	728.0-874.4	874.4-947.6	>947.6

Bảng 2. Bảng tiêu chuẩn điểm đánh giá sức mạnh trong ném lựu đạn của nam sinh viên năm nhất Trường Đại học Điện lực

TT	Test	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Bật nhảy giữa các hình lục giác (s)	>17.34	16.56	15.78	15.00	14.22	13.44	12.66	11.88	11.10	10.32
2	Bật xa ba bước (m)	<6.30	6.62	6.94	7.26	7.58	7.90	8.22	8.54	8.86	9.18
3	Ném bóng thuốc qua đầu về trước (m)	<10.39	11.33	12.26	13.20	14.13	15.07	16.00	16.94	17.87	18.81
4	Chạy 30m XPC (s)	>4.88	4.74	4.60	4.46	4.32	4.18	4.04	3.90	3.76	3.62
5	Co tay xà đơn (lần)	<2.88	0.15	3.18	6.21	9.24	12.27	15.30	18.33	21.36	24.39
6	Ném lựu đạn (điểm)	<654.8	691.4	728.0	764.6	801.2	837.8	874.4	911.0	947.6	984.2

Bảng 3. Bảng điểm đánh giá tổng hợp xếp loại sức mạnh trong ném lựu đạn của nam sinh viên năm nhất Trường Đại học Điện lực

Xếp loại	Tổng điểm
Yếu	< 18
Kém	18 – 29
Trung bình	30 – 41
Khá	42 – 53
Giỏi	> 54



Kỹ thuật ném lựu đạn là nội dung quan trọng giúp nâng cao thành tích ném cho sinh viên, góp phần nâng cao chất lượng môn học và chương trình đào tạo

2. Thực trạng sức mạnh trong ném lựu đạn của nam sinh viên năm nhất Trường Đại học Điện lực

Từ bộ tiêu chuẩn đã xây dựng được, chúng tôi tiến hành đánh giá thực trạng sức mạnh ném

lựu đạn của đối tượng nghiên cứu theo bảng điểm tổng hợp. Số lượng mẫu nghiên cứu là 120 nam sinh viên năm thứ nhất. Kết quả được trình bày tại bảng 4.

Bảng 4. Thực trạng kết quả xếp loại sức mạnh trong ném lựu đạn của nam sinh viên năm nhất Trường Đại học Điện lực (n = 120)

Xếp loại	m_i	Tỷ lệ %
Giỏi	11	9.17
Khá	21	17.50
Trung bình	56	46.67
Yếu	18	15.00
Kém	14	11.67

Qua bảng 4 cho thấy: Đa số nam sinh viên chỉ đạt mức trung bình khi kiểm tra, đánh giá tổng hợp sức mạnh trong ném lựu đạn với tỷ lệ chiếm 46.67%. Tỷ lệ sinh viên đạt loại Giỏi thấp nhất, chỉ với 9.17%. Điều này đòi hỏi, cần phải có các giải pháp tác động phù hợp để nâng cao sức mạnh trong ném lựu đạn cho nam sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Điện lực trong quá trình hoạt động giảng dạy học phần GDQP&AN trong thời gian tới.

KẾT LUẬN

Nghiên cứu đã lựa chọn được 06 test đặc trưng và xây dựng được bộ tiêu chuẩn dưới 03 hình thức (tiêu chuẩn phân loại cho từng test; bộ tiêu chuẩn điểm theo thang độ C cho từng test và bộ tiêu chuẩn điểm đánh giá tổng hợp) để đánh giá sức mạnh trong ném lựu đạn cho sinh viên nam năm thứ nhất Trường Đại học Điện Lực.

Thực trạng sức mạnh trong ném lựu đạn của

nam sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Điện lực còn hạn chế, tỷ lệ sinh viên đạt mức Giỏi, Khá thấp.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Dương Nghiệp Chí (2004), *Đo lường thể thao*, Nxb TDTT, Hà Nội.
2. Đào Huy Hiệp (2013), *Giáo trình Giáo dục quốc phòng – An ninh*, Nxb Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
3. Ngô Ngọc Quang (2006), “Nghiên cứu lựa chọn bài tập phát triển sức mạnh cho nam VĐV Karate-do lứa tuổi 14 – 16”, *Luận văn thạc sĩ giáo dục học*, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.
4. Nguyễn Xuân Sinh (2012), *Giáo trình Lý luận và phương pháp nghiên cứu khoa học TDTT*, Nxb TDTT, Hà Nội.
5. Nguyễn Toán, Phạm Danh Tồn (2006), *Lý luận và phương pháp TDTT*, Nxb TDTT, Hà Nội.

MỤC LỤC

1. Nguyễn Văn Phúc; Đỗ Tuấn Việt

Đánh giá thực trạng phát triển sức mạnh tốc độ trong tập luyện võ thuật của học viên Trường Sĩ quan Lục quân 1

Nguyen Van Phuc; Do Tuan Viet

Evaluation of the current status of speed strength development in martial arts training of students of Army Officer School 1

8. Đỗ Hữu Trường; Phạm Thị Hồng Thúy

Thực trạng dạy học môn võ Vovinam chính khóa cho học sinh Tiểu học Trường Liên cấp Trung học Cơ sở - Tiểu học Vietschool

Do Huu Truong; Pham Thi Hong Thuy

Current status of teaching Vovinam for primary school students at Vietschool Secondary School

17. Mai Thị Bích Ngọc; Nguyễn Đình Nam

Thực trạng năng lực chuyên môn trong dạy học thực hành của sinh viên chuyên ngành Võ – Quyền Anh, ngành Giáo dục thể chất, Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Mai Thi Bich Ngoc; Nguyen Dinh Nam

Current status of professional competence in teaching practice of students majoring in Martial Arts - Boxing, Physical Education, Bac Ninh Sport University

24. Trần Văn Khôi; Nguyễn Quý Thắng

Lựa chọn bài tập phát triển sức bền tốc độ cho nam học sinh Đội tuyển Bóng rổ Trường Tiểu học Nghĩa Tân - Quận Cầu Giấy - Thành phố Hà Nội

Tran Van Khoi; Nguyen Quy Thang

Choosing exercises to develop speed endurance for male students of the Basketball Team of Nghia Tan Primary School - Cau Giay District - Hanoi City

29. Phạm Đình Quý; Đỗ Hoàng Hiếu

Ảnh hưởng của mạng xã hội đến hành vi của vận động viên tại Thành phố Hồ Chí Minh

Pham Dinh Quy; Do Hoang Hieu

The impact of social media on athlete behavior in Ho Chi Minh City

35. Vũ Hữu Trí

Thực trạng công tác huấn luyện sức mạnh tốc độ trong vượt vật cản 100m + 100m cho học viên Trường Sĩ quan Lục quân 1

Vu Huu Tri

Current status of speed strength training in overcoming 100m + 100m obstacles for students of Army Officer School 1

40. Hương Xuân Nguyên; Sengdavanh Duangpanya

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá sức mạnh tốc độ của nam vận động viên lứa tuổi 14-15 Đội tuyển Bóng bàn Thủ đô Viêng Chăn Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào

Huong Xuan Nguyen; Sengdavanh Duangpanya

Building standards for assessing speed strength of male athletes aged 14-15 Table Tennis Team of Vientiane Capital, Lao People's Democratic Republic

45. Nguyễn Thị Phương Loan

Xây dựng bộ câu hỏi trắc nghiệm khách quan loại đa phương án trong đánh giá kết quả học tập môn Giáo dục học Thể dục thể thao tại Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Nguyen Thi Phuong Loan

Building a set of objective multiple-choice test questions in assessing learning outcomes of the Science of physical education and sport at Bacninh Sport University

53. Nguyễn Thị Hiền; Nguyễn Thu Hường

Thực trạng sức mạnh trong ném lựu đạn, học phần Giáo dục quốc phòng và An ninh của nam sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Điện lực

Nguyen Thi Hien; Nguyen Thu Huong

The reality of strength in grenade throwing, national defense and security education course of first-year male students at the University of Electricity

57. Lê Minh Uyên; Mai Thị Phương Liên

Thực trạng công tác giảng dạy Bơi ếch cho học viên văn bằng 2, Trường Sĩ quan Lục quân 1

Le Minh Uyen; Mai Thi Phuong Lien

Current status of teaching Breaststroke for second degree students, Military School I

63. Nguyễn Thành Viên

Thực trạng và giải pháp nâng cao động lực, thái độ học tập môn Giáo dục thể chất của sinh viên Học viện Ngân hàng – Phân viện Bắc Ninh

Nguyen Thanh Vien

Current situation and solutions to improve motivation and attitude towards physical education of students of Banking Academy - Bac Ninh Branch

70. Nguyễn Văn Ngọc

Phát triển hoạt động thể thao ngoại khóa nhằm nâng cao sức khỏe thể chất và tinh thần cho sinh viên Học viện Ngân hàng

Nguyen Van Ngoc

Developing extracurricular sports activities to improve physical and mental health for students of Banking Academy of Vietnam

76. Trần Quang Hùng; Đỗ Thùy Giang

Lựa chọn bài tập phát triển thể lực trong huấn luyện Bơi vũ trang cho học viên Trường Sĩ quan Lục quân 1

Tran Quang Hung; Do Thuy Giang

Choosing physical development exercises in Armed Swimming training for students of Army Officer School 1

82. Nguyễn Minh Vương; Nguyễn Quốc Trung

Lựa chọn và ứng dụng bài tập phát triển sức mạnh tốc độ của nam sinh viên câu lạc bộ Bóng rổ Trường Đại học Tài chính – Marketing

Nguyen Minh Vuong; Nguyen Quoc Trung

Selecting and applying speed strength development exercises for male students of the Basketball Club of the University of Finance and Marketing

87. Phạm Cao Cường

Lựa chọn và ứng dụng bài tập phát triển thể lực chuyên môn của nữ sinh viên đội tuyển Karate Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp

Pham Cao Cuong

Selecting and applying specialized physical development exercises for female students of the Karate team of the University of Economics and Industrial Technology

93. Trương Đức Thắng; Nguyễn Thị Việt Nga; Ngô Sách Thọ; Nguyễn Thị Thuỳ Dương; Nguyễn Thị Thu Hiền; Đinh Thị Hằng

Đánh giá thực trạng công tác hồi phục sau tập luyện cho vận động viên các đội tuyển trẻ Quốc gia Việt Nam

Truong Duc Thang; Nguyen Thi Viet Nga; Ngo Sach Tho; Nguyen Thi Thuy Duong; Nguyen Thi Thu Hien; Dinh Thi Hang

Assessment of the current status of post-training recovery for athletes of Vietnam National Youth Teams

101. Lê Minh Nhất; Phạm Minh Huyền; Nguyễn Lê Phạm Huỳnh

Nghiên cứu lựa chọn một số bài tập phát triển sức mạnh chuyên môn cho sinh viên Câu lạc bộ Gym-Fitness Trường Đại học Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh

Le Minh Nhat; Pham Minh Huyen; Nguyen Le Pham Huynh

Research selected some exercises Developing professional strength for students of Gym - Fitness Club, Ho Chi Minh City University of Technology

108. Nguyễn Văn Phúc; Phan Thế Gia Hiền

Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng tới phong trào tập luyện thể dục Aerobic trên địa bàn Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

Nguyen Van Phuc; Phan The Gia Hien

Current status of factors affecting the aerobic exercise movement in Bac Tu Liem District, Hanoi



Tạp chí KHOA HỌC

ĐÀO TẠO VÀ HUẤN LUYỆN THỂ THAO

JOURNAL OF SCIENTIFIC TRAINING AND SPORTS COACHING

Ministry of Culture, Sports and Tourism - Bac Ninh Sport University

Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh - Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch

e-ISSN 3030-4822

Tập 2
Số 5-2025

